

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Ba Đình, ngày 14 tháng 7 năm 2020*

Số: 347 /2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 332/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Vương PH H, sinh năm 1987

Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Số 210C Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Anh Vũ Ngọc T và chị Vương PH H có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận B, thành phố H ngày 06 tháng 9 năm 2013.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 332/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Ngọc T và chị Vương PH H

- Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là Vũ Vi A, sinh ngày 08/9/2013 và Vũ Hà P H , sinh ngày 13/5/2016. Khi ly hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T đóng góp tiền nuôi con chung là 10.000.000 đồng/tháng/02 con kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh T và chị H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vương PH H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024587 ngày 02/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**